TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **132**/2023/HS-PT
Ngày: 19-4-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đinh Phước Hòa**
Các Thẩm phán: Ông **Trương Minh Tuấn**
Ông **Lê Tự**

Thư ký phiên toà: Ông **Phạm Minh Hoàng**, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Đoàn Minh Lộc** - Kiểm sát viên

Ngày 19 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 103/2023/TLPT-HS ngày 02 tháng 3 năm 2023 đối với các bị cáo Nguyễn Bá C và đồng phạm về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy". Do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2022/HS-ST ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

- *Các bị cáo có kháng cáo*:

1. Bị cáo: **Nguyễn Bá C** *(tên gọi khác: C),* sinh ngày 12/8/1995 tại Quảng Trị; nơi ĐKHKTT và chỗ ở: tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Nguyễn N (đã chết) và bà Lê Thị Đ, sinh năm 1952; vợ, con: không; Tiền sự: không.

Tiền án: Ngày 15/01/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị xử phạt 12 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/9/2021 đến nay. Có mặt.

2. Bị cáo: **Lê Ngọc A** *(tên gọi khác: V),* sinh ngày 22/02/1988 tại Quảng Trị; nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Khu phố 6, phường 1, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ văn hóa: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Lê Ngọc Q, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị T,

sinh năm 1968; có vợ là Nguyễn Thị Thùy A, sinh năm 1987; có 02 con, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2019. Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/9/2021 đến nay. Có mặt.

3. Bị cáo: **Nguyễn Hữu L** *(tên gọi khác: T),* sinh ngày 05/8/1997 tại Quảng Trị; nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Khu phố 4, phường 1, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ văn hóa: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Phương V, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị L (đã chết); vợ, con: không. Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/9/2021 đến nay. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Bá C: Luật sư Trần Đình D, Văn phòng Luật sư L - Đoàn Luật sư tỉnh Quảng Trị. Có mặt

Người bào chữa cho bị cáo Lê Ngọc A: Luật sư Nguyễn Thanh H, Văn phòng Luật sư H - Đoàn Luật sư tỉnh Quảng Trị. Có mặt

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hữu L: Luật sư Bùi Quang S, Văn phòng Luật sư S - Đoàn Luật sư tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt, có gửi luận cứ bào chữa cho bị cáo.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có kháng cáo:* Anh Lê Ngọc S, sinh năm 1993; Địa chỉ: Khu phố 6, phường 1, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn có người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau:

Ngày 31/8/2021, Lê Ngọc A nhận được điện thoại của một người phụ nữ tên Q (không rõ lai lịch cụ thể) ở tỉnh Thừa Thiên Huế đặt vấn đề thuê A nhận và đóng gói 03kg ma túy đá rồi gửi đi tỉnh Quảng Nam với tiền công 40.000.000 đồng. A nhận lời và gọi điện qua ứng dụng Telegram đặt vấn đề thuê Nguyễn Bá C thực hiện công việc trên với tiền công 20.000.000 đồng. C đồng ý và gửi số điện thoại 0795780717 của C cho A qua ứng dụng Telegram, A chuyển tiếp số điện thoại của C cho Q để người giao ma túy chủ động liên lạc với C. Sau đó, Q nhắn tin cho A thông tin tên, số điện thoại, địa chỉ của người nhận ma túy, A chuyển tiếp tin nhắn của Q cho C biết.

Trước đó, ngày 18/8/2021, Nguyễn Hữu L được một người phụ nữ tên T (không rõ lai lịch cụ thể) ở tỉnh Quảng Bình, đặt vấn đề thuê L vận chuyển ma túy giao cho người khác, tiền công mỗi lần là 5.000.000 đồng, L đồng ý.

Khoảng 22 giờ ngày 31/8/2021, T liên lạc với L thông báo sắp có người giao ma túy. Khoảng 30 phút sau, có 01 nam thanh niên (không rõ lai lịch) gọi

điện thoại bảo L đi ra trước nhà nhận ma túy. L đi ra trước nhà thấy một nam thanh niên (không rõ lai lịch) chỉ tay vào một túi ni lông màu đỏ để ở gốc cây gần đó rồi bỏ đi. L xác định túi ni lông này đựng ma túy như thỏa thuận với T nên lấy đưa vào phòng ngủ cất giấu.

Khoảng 16 giờ ngày 01/9/2021, T nhắn số điện thoại 0795780717 của Nguyễn Bá C cho L để liên lạc giao ma túy. L gọi điện thoại bảo C đến kiệt 50 H, thành phố Đ để nhận ma túy. Sau khi nghe điện thoại của L, C điều khiển xe mô tô Yamaha Exciter màu đỏ - đen, biển kiểm soát 74C1-064.91 (xe của anh Nguyễn Bá N - anh trai của C) đến chợ Đ mua 120.000 đồng cá khô, tép khô rồi đến kiệt 50 N, thành phố Đ gặp Nguyễn Hữu L. Tại đây, L giao túi ni lông màu đỏ chứa ma túy cho Nguyễn Bá C. C đưa túi nilông đựng ma túy về cất giấu ở phòng ngủ nhà mình rồi đi bộ ra quán tạp hóa M ở gần nhà mua 4 dây dầu gội đầu Clear và 01 thùng giấy. Sau đó, C bỏ toàn bộ ma túy cùng với cá khô, tép khô và 4 dây dầu gội đầu Clear vào thùng giấy, dùng băng keo dán lại rồi dùng kéo cắt một mảnh giấy ô ly, ghi nội dung "Người NHẬN: HOÀNG T, SĐT: X, Đ/C: 464 TRẦN THỦ ĐỘ, ĐIỆN NAM BẮC, ĐIỆN BÀN, QUẢNG NAM, NGƯỜI GỬI: TRẦN L, SĐT: 0835178984" dán lên hộp.

Khoảng 17 giờ 00 phút cùng ngày, Nguyễn Bá C nhờ anh Nguyễn Văn C (trú tại: khu phố 3, phường 4, thành phố Đ) đưa hộp giấy nói trên gửi theo địa chỉ ghi trên hộp. Anh Nguyễn Văn C đưa hộp giấy trên đến Công ty chuyển phát nhanh X địa chỉ thành phố Đ gửi đi tỉnh Quảng Nam theo địa chỉ ghi trên hộp giấy và nhận hóa đơn. Sau khi gửi, anh Nguyễn Văn C chụp lại ảnh hóa đơn và gửi cho Nguyễn Bá C, rồi Nguyễn Bá C chuyển cho A, để A chuyển tiếp cho Q.

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 01/9/2021, Q chuyển khoản 40.000.000 đồng tiền công cho A, sau khi trừ số tiền C nợ trước đó 5.000.000 đồng và 2.000.000 đồng tiền C cho lại A thì A chuyển khoản 13.000.000 đồng trả tiền công cho Nguyễn Bá C.

Sau khi tiếp nhận hộp giấy nêu trên, Công ty chuyển phát nhanh X đã mở ra kiểm tra và phát hiện bên trong có 03 gói ni lông màu vàng đựng các tinh thể màu trắng nghi là hàng cấm nên đã trình báo Công an thành phố Đ.

Quá trình tiếp nhận, căn cứ các tài liệu thu thập được và kết quả điều tra ban đầu, ngày 02/9/2021, Cơ quan điều tra Công an thành phố Đ đã ra Lệnh bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Bá C.

Ngày 04/9/2022, Nguyễn Hữu L và Lê Ngọc A đến Cơ quan điều tra Công an thành phố Đ đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

**** Vật chứng thu giữ gồm:***

- Các tinh thể màu trắng nghi là ma túy (được niêm phong lần lượt trong các gói niêm phong ký hiệu NS1A 068244, NS1A 068245, NS1A 068246);

- 01 (một) hộp giấy kích thước (38,5 x 21 x 20)cm (được niêm phong trong gói niêm phong ký hiệu BG1);

- Cá khô, tép khô được niêm phong trong gói niêm phong ký hiệu NS1A 068237;

- Các đồ vật còn lại được niêm phong trong gói niêm phong ký hiệu BG2,

- 01 (một) Biên lai nhận hàng có mã số: 841113120975, kích thước 7.5cm x 5,8cm, nội dung: thông tin người gửi: Trần L, TEL *****8984; thông tin người nhận Minh Tuấn, ******2852, 64 Trần Thủ Độ, Điện Bắc Nam, Điện Bàn, Quảng Nam.

- Ông Hoàng Quốc V (là quản lý của Công ty chuyển phát nhanh X, địa chỉ số 95 đường Lê Duẩn thuộc khu phố 5, phường 2, thành phố Đ, Quảng Trị) giao nộp 01 (một) USB màu xanh hiệu Kingston DT101 G2 dung lượng 4GB, bên trong có lưu 03 tập tin có tên: 1.9.2021- video gửi hàng 1, 1.9.2021- video gửi hàng 2, 1.9.2021, video gửi hàng 3, được niêm phong trong gói niêm phong ký hiệu VD1.

Tại Bản Kết luận giám định số 909/KLGĐ-KTHS ngày 06/9/2021, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: các tinh thể màu trắng trong túi niêm phong ký hiệu NS1A 068244 có khối lượng **942,76g** là ma túy loại Methamphetamine; các tinh thể màu trắng trong túi niêm phong ký hiệu NS1A 068245 có khối lượng **999,21g** là ma túy loại Methamphetamine; các tinh thể màu trắng trong túi niêm phong ký hiệu NS1A 068246 có khối lượng **999.53g** là ma túy loại Methamphetamine. Tổng cộng cả ba gói là: **2.941,5g** ma túy loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT 323 Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Tại Bản Kết luận giám định số 916/KLGĐ-PC09 ngày 08/9/2021, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: 01 (một) dấu vết đường vân trên bề mặt gói dầu gội CLEAR, 01 (một) dấu vết đường vân trên bề mặt gói ni lông nhiều màu sắc có dòng chữ GUANYINWANG được đánh số 1 (tất cả được niêm phong trong thùng giấy ký hiệu BG2) với đường vân tại ô cái phải trên chỉ bản của Nguyễn Bá C là của một người in ra.

Tại Bản Kết luận giám định số 928/KLGĐ-PC09 ngày 13/9/2021, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: Chữ viết có nội dung "*Người NHẬN: HOÀNG TUẤN, SĐT 0901912852, Đ/C: 464 TRẦN THỦ ĐỘ, ĐIỆN NAM BẮC, ĐIỆN BÀN, QUẢNG NAM; NGƯỜI GỬI: TRẦN LỘC: SĐT 0835178984*" trên mảnh giấy ô ly dán trên hộp giấy trong gói niêm phong ký hiệu BG1 là chữ viết của Nguyễn Bá C.

Tại Bản Kết luận giám định số 929/KLGĐ-PC09 ngày 13/9/2021, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: 01 (một) mảnh ni lông màu vàng, có hình 5 ngôi sao màu đỏ, có kích thước 15cm x 4,5cm trong gói niêm phong ký hiệu BG3 với 01 (một) bao gói ni lông màu vàng kích thước (15 x 16)cm trên bề mặt có in dùng chữ GUANYINWANG được tách ra từ một bao gói ni lông; mảnh giấy ô ly có ghi nội dung "*Người NHẬN: HOÀNG TUẤN, SĐT 0901912852, Đ/C: 464 TRẦN THỦ ĐỘ, ĐIỆN NAM BẮC, ĐIỆN BÀN,*

QUẢNG NAM; NGƯỜI GỬI: TRẦN LỘC: SĐT 0835178984" dán trên hộp giấy trong gói niêm phong ký hiệu BG1 với 01 (một) mảnh giấy, có kích thước 20,5cm x 12,5cm, đã bị cắt trong gói niêm phong ký hiệu BG3 được tách ra từ một tờ giấy.

Tại Bản Kết luận giám định số 132/KLGĐ-PC09 ngày 19/01/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: Điện thoại di động Iphone màu vàng, đã qua sử dụng, có gắn sim Viettel màu trắng có in dãy số 8984048000037768918 (tạm giữ của Nguyễn Văn C) và điện thoại di động Iphone, màu đen, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng, có gắn sim Vinaphone màu trắng có in dãy số: 89840200010622936342 (tạm giữ của Nguyễn Hữu L) có lưu trữ ảnh được sao chụp từ Biên lai nhận hàng có mã số: 841113120975, kích thước 7.5cm x 5,8cm, nội dung: thông tin người gửi: Trần L, TEL *****8984; thông tin người nhận minh tuấn, ******2852, trong gói niêm phong ký hiệu BL.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2022/HS-ST ngày 19/11/2022, Toà án nhân dân tỉnh Quảng Trị đã quyết định:

"*1. Tuyên bố các bị cáo Lê Ngọc A (tên gọi khác: Vá), Nguyễn Bá C (tên gọi khác: Chuột) và Nguyễn Hữu L (tên gọi khác: Tép) phạm tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy".*

- Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 40 BLHS, xử phạt bị cáo ***Lê Ngọc A:*** *Hình phạt Tử hình.*

- Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 40 BLHS, xử phạt bị cáo ***Nguyễn Bá C:*** *Hình phạt Tử hình.*

- Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 40 BLHS, xử phạt bị cáo ***Nguyễn Hữu L:*** *Hình phạt Tử hình.*

Áp dụng khoản 4 Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam cả ba bị cáo để đảm bảo thi hành án".

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về phần xử lý vật chứng, án phí và thông báo về quyền kháng cáo.

Ngày 05/12/2022, bị cáo Nguyễn Bá C, Lê Ngọc A, Nguyễn Hữu L có đơn kháng cáo đều có nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 09/12/2022, anh Lê Ngọc S là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có đơn kháng cáo xin giảm hình phạt cho bị cáo Lê Ngọc A.

Tại phiên tòa phúc thẩm cả 3 bị cáo đều giữ yêu cầu kháng cáo, với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Luật sư Trần Đình D, Nguyễn Thanh H đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo Nguyễn Bá C, Lê Ngọc A đã khai báo thành khẩn trong quá trình điều tra, bị cáo có nhân thân tốt để từ đó giảm hình phạt cho bị cáo Nguyễn Bá C, Lê Ngọc A xuống án chung thân.

Luật sư Bùi Quang S có luận cứ, với nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử giảm hình phạt cho bị cáo xuống chung thân vì bị cáo thành khẩn khai báo, tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong việc phát hiện tội phạm khác, bị cáo ra đầu thú, có nhân thân tốt, gia đình có công với cách mạng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng phát biểu ý kiến giải quyết vụ án: Quá trình giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Bá C, Lê Ngọc A, Nguyễn Hữu L với mức hình phạt tử hình là đúng. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ mới nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và luận cứ bào chữa của các luật sư.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa và trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, trình bày của bị cáo, luật sư.

[1]. Theo bản án hình sự sơ thẩm và tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Bá C, Lê Ngọc A, Nguyễn Hữu L, bản kết luận giám định, tang vật thu giữ, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy có đủ cơ sở xác định: Vào ngày 31/8/2021, sau khi được đối tượng là phụ nữ tên Q (không rõ lai lịch) liên lạc qua điện thoại thuê vận chuyển 03 gói ma túy đi Quảng Nam với tiền công 40.000.000 đồng thì Lê Ngọc A đồng ý. Sau đó, A đặt vấn đề thuê Nguyễn Bá C thực hiện với tiền công 20.000.000 đồng, C đồng ý. A đưa số điện thoại của C cho Q để chủ động. Sau đó, Q nhắn tin cho A về thông tin tên, số điện thoại, địa chỉ người nhận ma túy. Trước đó, Nguyễn Hữu L được một người phụ nữ tên T (không rõ lai lịch cụ thể) đặt vấn đề vận chuyển ma túy với tiền công là 5.000.000 đồng, thì L đồng ý. Khoảng 22 giờ ngày 31/8/2021, T thông báo cho L có người giao ma túy, L đi ra trước nhà thấy 01 nam thanh niên chỉ tay vào túi ni lông màu đỏ để ở gốc cây. L xác định đó là ma túy nên đưa vào phòng ngủ cất giấu. Khoảng 16 giờ ngày 01/9/2021, T đưa số điện thoại của Nguyễn Bá C cho L, L gọi điện thoại cho C đến Kiệt 50 N, thành phố Đ nhận ma túy. C điều khiển xe mô tô đến chợ Đ mua 120.000 đồng cá khô, tép khô rồi đến gặp L nhận ma túy rồi về nhà. Sau đó, C mua 4 dây dầu gội đầu hiệu Clear và 01 thùng giấy, C bỏ toàn bộ số ma túy cùng cá khô, tép khô và dầu gội đầu vào thùng giấy, rồi dùng băng keo dán lại, ghi nội dung bên ngoài thùng giấy "*người nhận: Hoàng Tuấn, SĐT: 0901912852, Đ/C: 464 Trần Thủ Độ, Điện Nam Bắc, Điện Bàn, Quảng Nam, Người gửi: Trần L, SĐT 0835178984*". Sau đó, C nhờ anh Nguyễn Văn C đưa thùng giấy đến Công ty chuyển phát nhanh Thuận Phong gửi đi Quảng Nam. Như vậy, cả 3 bị cáo đều phải chịu trách nhiệm đối với toàn bộ số ma túy là 2.941,5 gam ma túy loại Methamphetamine. Do đó, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị xét xử các bị cáo Nguyễn Bá C, Lê Ngọc A, Nguyễn Hữu L về tội "*Vận chuyển trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự là đúng quy định pháp luật.

[2] Bị cáo Nguyễn Bá C, Lê Ngọc A, Nguyễn Hữu L đều được 02 đối tượng phụ nữ (không rõ lai lịch cụ thể) thuê vận chuyển ma túy với từng giai đoạn độc lập với nhau; giữa nhóm bị cáo A, C không quen L, các bị cáo không có bàn bạc thống nhất, chỉ làm theo sự chỉ đạo của người khác nên đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, vai trò của các bị cáo là ngang nhau. Thấy, ma tuý là hiểm họa lớn cho toàn xã hội, gây nguy hại cho sức khoẻ, làm suy thoái nòi giống, phẩm giá con người, phá hoại hạnh phúc gia đình, là một trong những nguyên nhân chủ yếu làm phát sinh tội phạm, tệ nạn xã hội, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội và an ninh quốc gia, do đó cần phải có hình phạt thật nghiêm khắc mới có tác dụng đấu tranh phòng chống loại tội phạm này.

[3] Xét kháng cáo của anh Lê Ngọc S với nội dung xin giảm hình phạt cho bị cáo Lê Ngọc A: thấy, anh S tham gia tố tụng với tư cách người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nên theo quy định tại khoản 4 Điều 331 Bộ luật tố tụng hình sự thì anh Lê Ngọc S không có quyền kháng cáo xin giảm hình phạt cho bị cáo nên cấp phúc thẩm không xem xét đối với yêu cầu kháng cáo của anh S.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Bá C: Bị cáo đã từng bị Tòa án nhân dân thành phố Đ xử phạt 12 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép ma túy*", nhưng bị cáo không lấy đó là bài học để tu dưỡng bản thân cũng như thấy tác hại của ma túy, mà bị cáo lại tiếp tục có hành vi vận chuyển trái phép 2.941,5 gam ma túy loại Methamphetamine, với số lượng ma túy này bán cho các đối tượng nghiện ngoài xã hội thì gây tác hại vô cùng lớn. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhệm hình sự như: thành khẩn khai báo; có bố mẹ được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất, nhưng thấy hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, số lượng vận chuyển ma túy rất lớn nên đã xử phạt bị cáo mức hình phạt tử hình là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không xuất trình thêm tình tiết giảm nhẹ nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Bá C

[5] Xét kháng cáo của bị cáo Lê Ngọc A, thấy: Sau khi được người phụ nữ tên Q thuê vận chuyển ma túy với số tiền 40.000.000 đồng, bị cáo đã đồng ý và tiếp tục thuê Nguyễn Bá C 20.000.000 đồng nhằm hưởng lợi 20.000.000 đồng. Như vậy, Nguyễn Bá C có hành vi phạm tội là xuất phát từ bị cáo do đó cần phải xử bị cáo với mức hình phạt tương đương với Nguyễn Bá C mới đảm bảo sự công bằng giữa các bị cáo. Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo, ra đầu thú, nhưng thấy tính chất hành vi của bị cáo đặc biệt nghiêm trọng nên xử phạt bị cáo Lê Ngọc A tử hình là đúng quy định pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không có thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm nào mới nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo.

[6] Xét kháng cáo bị cáo Nguyễn Hữu L: Bị cáo là khởi nguồn của vụ án này, bị cáo là người nhận ma túy, cất giấu trong nhà rồi chủ động liên hệ với

Nguyễn Bá C đến nhà để nhận số ma túy này. Như đã phân tích ở trên, vai trò cũng như tính chất hành vi phạm tội của bị cáo đặc biệt nguy hiểm giống với bị cáo Lê Ngọc A, Nguyễn Bá C nên Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo với mức hình phạt tử hình là phù hợp. Quá trình điều tra, bị cáo được Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Quảng Trị có Văn bản số 393/PC04 xác nhận bị cáo đã cung cấp thông tin có giá trị để triệt phá thành công một đường dây vận chuyển ma túy trái phép khác, Tòa án cấp sơ thẩm không xem xét áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là thiếu sót, cấp phúc thẩm cần khắc phục. Tuy nhiên, bị cáo đã vận chuyển với số lượng ma túy rất lớn (gấp 29 lần so với số lượng ma túy bị truy tố theo khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự) nên mặc dù bị cáo có được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì cũng không thể giảm hình phạt cho bị cáo được. Do đó, không có cơ sở chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo.

[7] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Bá C, Lê Ngọc A, Nguyễn Hữu L không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[8] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Bá Chúng, Lê Ngọc A và Nguyễn Hữu L. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2022/HS-ST ngày 29/11/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

1. Xử phạt: Bị cáo Lê Ngọc A hình phạt **tử hình** về tội "*Vận chuyển trái phép chất ma túy*". Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/9/2021. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá C hình phạt **tử hình** về tội "*Vận chuyển trái phép chất ma túy*". Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/9/2021. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250, điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

3. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu L hình phạt **tử hình** về tội "*Vận chuyển trái phép chất ma túy*". Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/9/2021. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

- Áp dụng điểm a khoản 2 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

4. Về án phí: Bị cáo Lê Ngọc A, Nguyễn Bá C và Nguyễn Hữu L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị gồm: xử lý vật chứng, án phí sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực, các bị cáo có quyền làm đơn gửi Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam để xin ân giảm hình phạt tử hình.

Nơi nhận:
- Vụ Giám đốc kiểm tra I, TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Quảng Trị;
- Phòng HSNV - Công an tỉnh Quảng Trị;
- Cơ quan CSTHAHS - Công an tỉnh Quảng Trị;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Cục THADS tỉnh Quảng Trị;
- Trại tạm giam CA tỉnh Quảng Trị;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, LT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đinh Phước Hòa